

## MỤC LỤC

<b>PHẦN MỞ ĐẦU</b> .....	01
1. Lí do chọn đề tài.....	01
2. Lịch sử vấn đề.....	02
3. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu.....	04
3.1. Mục đích nghiên cứu.....	04
3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu.....	05
4. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu.....	05
4.1. Đối tượng nghiên cứu.....	05
4.2. Phạm vi nghiên cứu.....	05
5. Các phương pháp nghiên cứu.....	05
6. Bố cục luận văn.....	07
<b>PHẦN NỘI DUNG</b> .....	08
<b>Chương 1: Cơ sở lí luận và thực tiễn dạy học nghĩa của câu cho học sinh lớp 11 theo quan điểm giao tiếp</b> .....	08
1.1. Nghĩa của câu trong hệ thống ngôn ngữ và trong hoạt động giao tiếp.....	08
1.1.1. Các bình diện nghĩa của câu trong hệ thống ngôn ngữ.....	08
1.1.1.1. Nghĩa miêu tả.....	09
1.1.1.1.1. Cấu trúc nghĩa miêu tả.....	10
1.1.1.1.2. Các phương diện của nghĩa miêu tả.....	12
1.1.1.1.3. Phân loại câu theo nghĩa miêu tả.....	14
1.1.1.2. Nghĩa tình thái.....	16
1.1.1.2.1. Khái niệm nghĩa tình thái.....	16
1.1.1.2.2. Các loại nghĩa tình thái và hình thức thể hiện nó.....	17
1.1.1.2.2.1. Tình thái liên cá nhân.....	17
1.1.1.2.2.2. Tình thái chủ quan.....	18
1.1.1.2.2.3. Tình thái khách quan.....	20
1.1.2. Nghĩa của câu trong hoạt động giao tiếp.....	21

1.1.2.1. Giao tiếp và hoạt động giao tiếp bằng ngôn ngữ.....	21
1.1.2.1.1. Giao tiếp.....	21
1.1.2.1.2. Hoạt động giao tiếp bằng ngôn ngữ.....	22
1.1.2.2. Các bình diện nghĩa của câu trong hoạt động giao tiếp.....	23
1.1.2.2.1. Nghĩa của phát ngôn xét theo quan hệ bên ngoài.....	23
1.1.2.2.2. Nghĩa của phát ngôn xét theo quan hệ bên trong.....	25
1.2. Quan điểm giao tiếp trong dạy học tiếng Việt.....	26
1.2.1. Khái niệm quan điểm giao tiếp trong dạy học tiếng Việt.....	26
1.2.2. Sự thể hiện quan điểm giao tiếp trong dạy học tiếng Việt.....	27
1.2.2.1. Mục tiêu dạy học tiếng Việt theo quan điểm giao tiếp.....	27
1.2.2.2. Nội dung dạy học tiếng Việt theo quan điểm giao tiếp.....	29
1.2.2.3. Phương pháp và hình thức dạy học.....	31
1.2.2.4. Kiểm tra, đánh giá.....	35
1.3. Khảo sát thực trạng dạy học nghĩa của câu cho học sinh lớp 11 theo quan điểm giao tiếp.....	36
1.3.1. Nội dung chương trình và sách giáo khoa.....	36
1.3.2. Dạy và học nghĩa của câu trong sách Ngữ văn 11 ở nhà trường THPT hiện nay.....	41
<b>Chương 2: Tổ chức dạy học nghĩa của câu trong sách Ngữ văn 11 theo quan điểm giao tiếp.....</b>	<b>47</b>
2.1. Xác định mục tiêu, nội dung dạy học nghĩa của câu cho học sinh lớp 11 theo quan điểm giao tiếp.....	47
2.1.1. Xác định mục tiêu dạy học nghĩa của câu theo quan điểm giao tiếp.....	47
2.1.1.1. Cơ sở để xác định mục tiêu dạy học nghĩa của câu theo quan điểm giao tiếp.....	47
2.1.1.2. Mục tiêu dạy học nghĩa của câu theo quan điểm giao tiếp.....	48
2.1.2. Xác định nội dung dạy học nghĩa của câu theo quan điểm giao tiếp.....	49
2.1.2.1. Cơ sở để xác định nội dung dạy học nghĩa của câu theo quan điểm giao tiếp.....	49

2.1.2.2. Nội dung dạy học nghĩa của câu theo quan điểm giao tiếp.....	50
2.2. Dạy học lí thuyết nghĩa của câu trong sách Ngữ văn 11 theo quan điểm giao tiếp.....	52
2.2.1. Giáo viên giới thiệu bài mới, tạo tâm thế nhập cuộc cho học sinh.....	53
2.2.2. Học sinh đọc, tìm hiểu và phân tích ngữ liệu thông qua hệ thống lời gợi dẫn dưới sự định hướng của giáo viên.....	55
2.2.3. Giáo viên hướng dẫn học sinh hình thành tri thức, kĩ năng.....	62
2.2.4. Học sinh luyện tập củng cố, khắc sâu lí thuyết và kĩ năng dưới sự tổ chức, hướng dẫn của giáo viên.....	63
2.3. Luyện tập nghĩa của câu trong sách Ngữ văn 11 theo quan điểm giao tiếp.....	64
2.3.1. Mục đích và vai trò của luyện tập.....	64
2.3.1.1. Mục đích của luyện tập.....	64
2.3.1.2. Vai trò của luyện tập nghĩa của câu.....	65
2.3.2. Phương tiện luyện tập nghĩa của câu trong sách Ngữ văn 11 theo quan điểm giao tiếp.....	66
2.3.3. Tổ chức luyện tập nghĩa của câu cho học sinh lớp 11 theo quan điểm giao tiếp.....	81
2.3.3.1. Hình thức luyện tập trên lớp.....	81
2.3.3.2. Hình thức kết hợp luyện tập trên lớp với luyện tập ở nhà.....	82
2.4. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập nghĩa của câu theo quan điểm giao tiếp.....	83
2.4.1. Mục đích và nội dung kiểm tra.....	84
2.4.2. Mục tiêu cần đạt.....	84
2.4.3. Lập ma trận hai chiều.....	84
2.4.4. Đề kiểm tra.....	85
2.4.5. Đáp án và biểu điểm.....	86
2.4.6. Tiến hành kiểm tra trong phạm vi hẹp và thống kê kết quả kiểm tra, điều chỉnh nếu cần thiết.....	87
2.4.7. Cho học sinh làm bài kiểm tra, tổng hợp kết quả.....	88
<b>Chương 3: Thực nghiệm sư phạm.....</b>	<b>89</b>

3.1. Mục đích của thực nghiệm.....	89
3.2. Đối tượng và địa bàn của thực nghiệm.....	89
3.3. Phương pháp thực nghiệm.....	90
3.4. Nội dung thực nghiệm.....	91
3.5. Đánh giá kết quả thực nghiệm.....	112
3.5.1. Mục đích, nội dung đánh giá.....	112
3.5.2. Phương pháp đánh giá.....	112
3.5.3. Thống kê kết quả thực nghiệm.....	112
3.6. Kết luận chung về thực nghiệm.....	113
<b>PHẦN KẾT LUẬN.....</b>	<b>117</b>
<b>Danh mục tài liệu tham khảo.....</b>	<b>122</b>
<b>Phụ lục</b>	

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

---

**NGUYỄN VĂN KHẢI**

**DẠY HỌC NGHĨA CỦA CÂU CHO HỌC SINH**  
**LỚP 11 THEO QUAN ĐIỂM GIAO TIẾP**

**Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học Văn - Tiếng Việt**

**Mã số : 60.14.10**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC**

*Người hướng dẫn khoa học: GS.TS LÊ A*

*Thái Nguyên, năm 2010*

## ***Lời cam đoan***

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu khoa học của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận văn là trung thực và chưa từng được ai công bố trong bất kì một công trình khoa học nào khác.

**Tác giả luận văn**

**Nguyễn Văn Khải**

## ***Lời cảm ơn***

Với tấm lòng thành kính, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc của mình với GS. TS Lê A - người thầy hướng dẫn khoa học đã tận tình chỉ bảo, hướng dẫn tôi thực hiện luận văn này.

Tôi cũng xin gửi lời cảm ơn tới các thầy cô giáo khoa Ngữ văn, khoa Sau đại học, Thư viện, Trung tâm học liệu trường Đại học sư phạm Thái Nguyên, các thầy cô giáo trường Đại học sư phạm Hà Nội đã dạy bảo và tạo điều kiện giúp đỡ tôi trong quá trình học tập, nghiên cứu luận văn này.

Cuối cùng, tôi xin gửi lời cảm ơn tới trường THPT Minh Quang, các đồng nghiệp, gia đình và bạn bè đã luôn cổ vũ, động viên tôi trong suốt quá trình học tập.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Tác giả**

## PHẦN MỞ ĐẦU

### 1. LÍ DO CHỌN ĐỀ TÀI

**1.1.** Trong những năm gần đây, phân môn tiếng Việt đã thể hiện được vai trò rất quan trọng ở các bậc giáo dục phổ thông. Ngày càng có nhiều các luận văn, luận án quan tâm nghiên cứu tiếng Việt và phương pháp dạy học tiếng Việt. Quá trình dạy học tiếng Việt là một quá trình dạy học có hệ thống theo từng cấp độ của các đơn vị ngôn ngữ từ các âm vị, hình vị đến từ, ngữ, câu, văn bản. Trong đó dạy câu là khâu rất quan trọng, đóng vai trò quyết định trong việc hình thành cho học sinh kỹ năng nói và viết. Những yêu cầu cơ bản của việc dạy câu là dạy viết câu hay, đúng nghĩa, đúng ngữ pháp, đúng chính tả,... Song tất cả đều phải hướng đến mục tiêu quan trọng nhất là dạy viết câu diễn đạt được mục đích giao tiếp, hướng vào hoạt động giao tiếp.

**1.2.** Trong hoạt động giao tiếp, đơn vị tối thiểu mang giá trị thông báo là câu. Những bài về câu trong chương trình phổ thông chiếm vị trí và ý nghĩa quan trọng. Câu tiếng Việt được chia theo cấu tạo ngữ pháp và mục đích nói. Câu có nhiều bình diện: bình diện ngữ nghĩa, bình diện ngữ pháp, bình diện dụng học.

Nghĩa là một trong ba bình diện của câu. Nghĩa của câu có quan hệ trực tiếp đến hoạt động giao tiếp của con người. Muốn giao tiếp có hiệu quả phải hiểu được nghĩa của câu.

**1.3.** Dạy tiếng Việt nói chung và dạy nghĩa của câu nói riêng phải theo quan điểm giao tiếp. Quan điểm giao tiếp là một trong những quan điểm dạy học Ngữ văn, đặc biệt là dạy tiếng Việt. Và chúng ta hiểu: dạy học tiếng Việt là dạy hoạt động giao tiếp, trong giao tiếp và bằng giao tiếp. Tức là dạy và cung cấp cho học sinh kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết có hiệu quả thông qua những tri thức về tiếng Việt. Dạy tiếng Việt theo quan điểm giao tiếp là quan điểm dạy học theo hướng tích cực, coi học sinh là trung tâm của hoạt động dạy học, phát huy được năng lực học tập và khả năng vận dụng tiếng Việt vào giao tiếp có hiệu quả.

**1.4.** Phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực học tập của học sinh ngày càng được chú trọng. Quan điểm giao tiếp trong dạy học tiếng Việt



đã được thể hiện rất rõ trong SGK, SGV, SBT Ngữ văn THPT ở các phương diện như mục tiêu, nội dung, phương pháp và kiểm tra đánh giá. Tuy nhiên, thực tế dạy học cho thấy, mặc dù đã có sự nỗ lực, cố gắng của cả thầy và trò nhưng kết quả dạy và học các bài về câu, cụ thể là hai tiết bài *Nghĩa của câu* chưa cao. Kết quả chưa cao đối với việc dạy học các bài về nghĩa của câu do nhiều nguyên nhân: Học sinh chưa tích cực trong học tập, khả năng tổ chức hoạt động học tập của giáo viên, nội dung chương trình...

Với những lí do cơ bản nêu trên, chúng tôi đã chọn và nghiên cứu đề tài:  
***Dạy học nghĩa của câu cho học sinh lớp 11 theo quan điểm giao tiếp.***

## **2. LỊCH SỬ VẤN ĐỀ**

**2.1.** Dạy tiếng Việt theo quan điểm giao tiếp là một lĩnh vực rộng lớn và được sự quan tâm chú ý của nhiều nhà nghiên cứu lí luận dạy học. Chương trình tiếng Pháp năm 1995 tiếp tục khẳng định “*làm chủ ngôn ngữ*” là điều kiện cho mọi thành công trong học tập và tạo cơ sở cho việc hòa nhập vào xã hội và tư duy một cách thoải mái. “*Sự thành thạo ngôn ngữ*”, “*biết sử dụng ngôn ngữ*”, “*khả năng dùng ngôn ngữ*”, “*công cụ đầu tiên của tự do*”, “*làm chủ ngôn ngữ...*” các cách diễn đạt trên cùng nhiều cách diễn đạt khác ở chương trình tiếng của nhiều nước đã chỉ rõ mục tiêu học tập của môn này. *Chiếm lĩnh một công cụ sắc bén để tư duy và giao tiếp, đó là mục tiêu phấn đấu chung của chương trình dạy tiếng ở nhiều nước.*

Ở Việt Nam, vấn đề dạy học tiếng Việt theo quan điểm giao tiếp cũng đã được triển khai và bàn luận trên diện rộng, trở thành một vấn đề cơ bản để đào tạo về mặt phương pháp giảng dạy cho giáo viên các cấp. Trong số các tài liệu mà chúng tôi tìm được, có một số tài liệu tiêu biểu bàn về quan điểm giao tiếp trong dạy học tiếng Việt: *Phương pháp dạy học tiếng Việt* (Lê A - Nguyễn Quang Ninh - Bùi Minh Toán, NXB Giáo dục), *Hoạt động giao tiếp và dạy tiếng Việt ở phổ thông* (Lí Toàn Thắng), *Một số vấn đề dạy học tiếng Việt theo quan điểm giao tiếp ở tiểu học* (Nguyễn Trí, NXB Giáo dục), *Hoạt động giao tiếp với dạy học tiếng Việt ở tiểu học* (Phan Phương Dung và Đặng Kim Nga), *Giáo trình đào tạo giáo*

viên tiểu học hệ CĐSP và SP 12+2 ( Bùi Minh Toán, Nguyễn Ngọc San ) và một số bài báo đăng trên tạp chí ngôn ngữ như: *Dạy tiếng Việt là dạy một hoạt động* (Nguyễn Quang Ninh)... Trong các tài liệu nêu trên, các tác giả dù ít nhiều cũng đều đã đưa ra những vấn đề lí luận, ý kiến khoa học của mình về quan điểm giao tiếp trong dạy học tiếng Việt và đó là những căn cứ khoa học để chúng tôi hiểu rõ quan điểm dạy học này. Từ đó chúng tôi có cơ sở để triển khai luận văn theo đúng tinh thần đổi mới trong dạy học hiện nay.

“Trong các nguyên tắc đặc thù của phương pháp dạy học tiếng Việt thì có *nguyên tắc hướng vào hoạt động giao tiếp*. Ngôn ngữ là hoạt động chức năng, tách khỏi hoạt động chức năng thì nó không còn sức sống, sẽ trở thành một hệ thống khô cứng. Nói cách khác, ngôn ngữ phải được thể hiện trong các dạng lời nói khác nhau, mọi qui luật cấu trúc và hoạt động của hệ thống ngôn ngữ chỉ được rút ra trên cơ sở lời nói sinh động. Mặt khác muốn hình thành kĩ năng và kĩ xảo ngôn ngữ, *học sinh phải trực tiếp tham gia vào hoạt động giao tiếp*. Việc lĩnh hội lời nói của người khác, sản sinh ra các lời nói đúng và hay vừa là phương tiện, đồng thời lại vừa là mục đích của bộ môn tiếng Việt ở nhà trường phổ thông. Đây chính là đặc trưng của bộ môn tiếng Việt so với các bộ môn khoa học khác trong nhà trường phổ thông.... Học tiếng Việt, học sinh không phải chủ yếu chỉ nghiên cứu về nó mà phải biết cách sử dụng thành thạo vũ khí này vào tư duy và giao tiếp. Thầy giáo phải tìm mọi cách để hướng các em học sinh vào hoạt động nói năng. Muốn đạt được điều đó, cần phải tạo được các hoàn cảnh giao tiếp, tình huống giao tiếp khác nhau để kích thích động cơ giao tiếp cho các em có nhu cầu giao tiếp. Các hình thức hoạt động ngoại khoá, các cuộc tranh luận là các hình thức tạo tình huống giao tiếp, kích thích nhu cầu và động cơ giao tiếp cho học sinh. *Nguyên tắc dạy tiếng hướng vào hoạt động giao tiếp* chi phối trực tiếp việc lựa chọn nội dung và sắp xếp nội dung kiến thức tiếng Việt cần giảng dạy” (1, tr.57, 58)

**2.2.** Nghĩa của câu là một nội dung dạy học quan trọng của chương trình, SGK Ngữ văn 11. Sách giáo khoa đã đề cập đến hai thành phần nghĩa: nghĩa sự việc và nghĩa tình thái của câu. Đã có nhiều công trình nghiên cứu về lĩnh vực